

Số: /KH-SGDĐT

Cà Mau, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính năm 2024
của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Cà Mau

Thực hiện Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 24/01/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của tỉnh Cà Mau.

Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2024 của ngành GD&ĐT tỉnh Cà Mau, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh trong toàn ngành giáo dục đồng bộ, thống nhất trên tất cả các lĩnh vực. Trong đó, tập trung tham mưu thực hiện cải cách một số nội dung như: kiểm soát chặt chẽ các khâu, các thủ tục trung gian trước khi hoàn thành bộ thủ tục hành chính để nộp vào Bộ phận Một cửa tỉnh; rà soát hoàn thiện nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi, chức năng quản lý; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức toàn ngành Giáo dục nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả của các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phấn đấu duy trì vị trí xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của ngành năm 2024 trong nhóm 5; duy trì và cải thiện kết quả đạt được về 02 chỉ tiêu của chỉ số Đào tạo lao động: (1) Dịch vụ do các cơ quan Nhà nước tại địa phương cung cấp (Giáo dục phổ thông: % Tốt hoặc Rất tốt); (2) Điểm thi trung bình kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) (BGDDT) góp phần cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh; tiếp tục thực hiện tốt giải pháp cải thiện Chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan Sở GD&ĐT; tiêu chí thành phần thuộc Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh.

b) Phấn đấu tham mưu 100% văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương về lĩnh vực giáo dục và đào tạo được cụ thể hóa hoặc triển khai kịp thời; 100% văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh về lĩnh vực giáo dục và đào tạo được rà soát, sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định của Trung ương, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần; 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến thuộc thẩm quyền đạt từ 80% trở lên, trong đó, có 50% dịch vụ công trực tuyến được người dân tự thực hiện.

d) 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, trong số đó tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến phần đầu đạt từ 60% trở lên; tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 100%.

đ) Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền là 90%; 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó (trừ trường hợp cần thiết).

e) Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa của ngành Giáo dục đạt tối thiểu 50%.

g) Giảm tối thiểu 2% biên chế công chức (01 biên chế), 2,5% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2023 (chuyển 59 biên chế sang hưởng lương từ nguồn thu của các đơn vị, trường học trực thuộc).

h) Phần đầu có thêm đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và tự bảo đảm một phần chi thường xuyên (nếu có).

i) Phần đầu 80% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT được định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh.

k) 100% hồ sơ công việc của Sở GD&ĐT được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ công việc có nội dung mật theo quy định).

l) 40% hoạt động kiểm tra của cơ quan của Sở GD&ĐT được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

m) Mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp của Sở GD&ĐT đạt tối thiểu 90%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Cải cách thể chế

a) Thực hiện rà soát, đẩy nhanh tiến độ tham mưu và nâng cao chất lượng tham mưu soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực thi; đồng thời, tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế những văn bản quy phạm pháp luật không phù hợp.

b) Thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp

luật lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc phạm vi quản lý, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp theo quy định.

c) Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, đa dạng hóa các phương pháp tuyên truyền gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; lồng ghép công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính với công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của ngành Giáo dục.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Rà soát, tham mưu chặt chẽ việc trình ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở GD&ĐT, bảo đảm thủ tục hành chính mới ban hành phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện và đúng quy định của pháp luật.

b) Thường xuyên thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện, qua đó kiến nghị loại bỏ những thủ tục hành chính rườm rà, chồng chéo, khó thực hiện. Thực hiện rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý.

c) Thường xuyên, kịp thời, cập nhật, công khai thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý dưới nhiều hình thức khác nhau, phù hợp từng đối tượng, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tìm hiểu và thực hiện.

d) Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GD&ĐT cho người dân, doanh nghiệp, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

- Triển khai thực hiện nâng cao hiệu quả trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tập trung thực hiện nâng cao hiệu quả việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính để người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp thuận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó (trừ trường hợp cần thiết).

- Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến (công chức, viên chức hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện, không trực tiếp làm thay).

- Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức, viên chức thực hiện xử lý, giải quyết thủ tục hành chính; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ nhân dân.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông trong toàn ngành góp phần từng bước nâng cao trình độ, nhận thức và kỹ năng cho người dân, chuyển từ “*công dân truyền thống*” giao dịch trực tiếp, sang “*công dân điện tử*”, tiếp cận ứng dụng công

nghệ thông tin trong các giao dịch trực tuyến. Đồng thời, tiếp tục rà soát, đơn giản hóa quy trình, phương thức giao dịch trực tuyến để người dân dễ tiếp cận, dễ thực hiện.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Triển khai thực hiện kịp thời những quy định của pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, đặc biệt là Kế hoạch số 177-KH/TU ngày 26/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại cơ cấu số lượng lãnh đạo cấp phòng và tương đương đảm bảo đúng quy định.

b) Thực hiện tốt nhiệm vụ rà soát, sắp xếp, kiện toàn đồng bộ các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đảm bảo tinh gọn, cơ cấu hợp lý, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo quy định; đảm bảo không tăng số lượng đơn vị sự nghiệp công lập theo tiến độ đề ra.

c) Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ tinh phân cấp với 02 nhiệm vụ: Theo Quyết định số 48/2021/QĐ-UBND ngày 20/12/2021 ban hành Quy định về phân cấp quản lý công chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Cà Mau và Quyết định số 51/2021/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 ban hành Quy định về phân cấp quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Cà Mau.

d) Tự kiểm tra, rà soát việc sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan Sở GD&ĐT theo quy định đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc sắp xếp tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Rà soát cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ, công chức, viên chức thuộc phạm vi, chức năng quản lý theo vị trí việc làm, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

b) Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở GD&ĐT; tổ chức tuyển dụng viên chức đảm bảo công khai, minh bạch, đúng quy định (nếu có).

c) Hoàn thành việc sắp xếp, bố trí công chức cơ quan Sở GD&ĐT theo Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh và viên chức tại các đơn vị trực thuộc đúng Đề án vị trí việc làm được phê duyệt; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ này là một trong các tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Thủ trưởng các đơn vị, trường học.

d) Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức gắn với đổi mới nội dung và chương trình, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng theo hướng cập nhật hóa, hiện đại hóa, chú trọng bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, ứng xử và hội nhập quốc tế; giáo dục phẩm chất đạo đức. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

đ) Tiếp tục đổi mới nội dung, tiêu chí và phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá và đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ, công chức, viên chức để thực hiện có hiệu quả việc tinh giản biên chế, luân chuyển, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức.

e) Tăng cường thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân sai phạm, những cán bộ, công chức, viên chức không làm được việc. Đồng thời, có chế độ thỏa đáng cho những người làm được việc và cống hiến cho đơn vị, trường học.

5. Cải cách tài chính công

a) Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính cho đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc.

b) Tích cực, chủ động, linh hoạt trong tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách thuộc phạm vi quản lý đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; quản lý khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính, tài sản theo quy định, không để xảy ra tình trạng sử dụng lãng phí, sai mục đích và thất thoát tài sản.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách nhà nước; đảm bảo công khai, minh bạch, không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

d) Thực hiện rà soát, đánh giá kết quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc để phân loại, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính.

đ) Phân đầu giảm chi ngân sách nhà nước đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (giảm tỷ lệ ngân sách hỗ trợ đối với đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên).

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Triển khai thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT và Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 2454/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Thực hiện triển khai Hệ thống số hoá dịch vụ công sử dụng định danh điện tử công dân số tích hợp vào Hệ thống Giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh để đáp ứng yêu cầu về số hóa, thu thập, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu theo Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ.

c) Thực hiện rà soát việc nâng cấp, hoàn thiện chức năng Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo phân công đáp ứng theo quy định về cung cấp thông tin tại Nghị định

số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ và văn bản hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

d) Tập trung phối hợp tham mưu phát triển dữ liệu nội bộ, trong đó tiếp tục tập trung xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu ngành của Bộ GD&ĐT; khai thác có hiệu quả và thường xuyên cập nhật. Phối hợp tích hợp dữ liệu cần thiết vào Trung tâm IOC của tỉnh. Phối hợp cung cấp dữ liệu để xây dựng Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia khi có yêu cầu.

đ) Thực hiện báo cáo dữ liệu định kỳ trên hệ thống báo cáo động của ngành GD&ĐT.

e) Tiếp tục triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt để kiểm tra, giám sát việc thực hiện các khoản thu của các đơn vị, trường học, từ đó góp phần tăng cường phát triển thương mại điện tử và nâng cao hiệu quả công tác chống lạm thu trong nhà trường.

g) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chuyên môn, trong đó tập trung vào một số nội dung sau: Thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính; chứng thực bản sao điện tử; chữ ký số; xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng; các hoạt động kiểm tra được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý...

7. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Triển khai thực hiện kịp thời các văn bản, quy định về cải cách hành chính của tỉnh trong toàn ngành; thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo theo quy định; tăng cường công tác chỉ đạo cải cách hành chính trong toàn ngành; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng kế hoạch cụ thể trong từng đơn vị, trường học. Trưởng các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ chịu trách nhiệm chính trong việc tham mưu, triển khai các nội dung cải cách hành chính theo Kế hoạch thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Phân công, phối hợp thống nhất, nêu rõ thẩm quyền, trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể giữa các đơn vị chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm Kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đề ra. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với công tác thi đua khen thưởng và đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các đơn vị, trường học.

c) Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền cải cách hành chính của ngành GD&ĐT với giải pháp phù hợp để mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong ngành và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước và của ngành.

d) Tạo điều kiện để công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ cải cách hành chính tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng; bố trí đủ nguồn lực tài chính cần thiết để xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án cải cách hành chính theo quy định.

đ) Tăng cường công tác kiểm tra cải cách hành chính đối với các đơn vị, trường học trực thuộc và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tham mưu và triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính của ngành (lồng ghép với Kế hoạch Thanh tra giáo dục hoặc đột xuất). Đẩy mạnh công tác kiểm tra đột xuất để có thể đánh giá đúng thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các đơn vị, trường học.

e) Chỉ đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ tăng cường nghiên cứu, chủ động đề xuất sáng kiến, giải pháp mới trong thực hiện cải cách hành chính; đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan Sở GD&ĐT nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động và nâng cao chất lượng phục vụ.

(Kế hoạch triển khai các hoạt động cụ thể được nêu tại Phụ lục kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở GD&ĐT và đơn vị, trường học trực thuộc để triển khai và tổ chức thực hiện; đồng thời theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở GD&ĐT và đơn vị, trường học trực thuộc thực hiện công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch này. Tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính trong toàn ngành; các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính và lĩnh vực Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Định kỳ và đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở GD&ĐT về tình hình và kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của ngành Giáo dục.

2. Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Giáo dục và Đào tạo

- Trưởng các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở GD&ĐT chịu trách nhiệm chính về tham mưu công tác cải cách hành chính của ngành có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; phân công công chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm giải quyết của Sở GD&ĐT nghiêm túc, đúng quy định; đồng thời, rà soát, tham mưu đề xuất công bố mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị và những nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính theo lĩnh vực, cụ thể như sau:

+ Thanh tra Sở GD&ĐT tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Cải cách thể chế.

+ Phòng Tổ chức cán bộ tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và lĩnh vực Cải cách chế độ công vụ.

+ Phòng Kế hoạch - Tài chính tham mưu thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực Cải cách tài chính công; cân đối, tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024 của ngành GD&ĐT.

+ Phòng Mầm non – Phổ thông tham mưu tổ chức Hội thảo cấp tỉnh về “Giải pháp nâng cao điểm trung bình các môn thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT” tỉnh Cà Mau, năm học 2023-2024, góp phần cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) cấp tỉnh.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng và năm báo cáo Giám đốc Sở GD&ĐT việc thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này và báo cáo đột xuất (khi có yêu cầu) qua Văn phòng Sở GD&ĐT **trước ngày 10 tháng cuối quý; tháng 6 và tháng 11/2024.**

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố Cà Mau và các đơn vị, trường học trực thuộc

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính năm 2024 của ngành Giáo dục tại các đơn vị trên cơ sở bám sát và cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này; đồng thời gửi Kế hoạch bằng văn bản điện tử về Sở GD&ĐT (qua Văn phòng) **chậm nhất ngày 29/02/2024.**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch này và Kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị mình.

- Định kỳ báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính của đơn vị về Sở GD&ĐT (qua Văn phòng) để tổng hợp báo cáo Bộ GD&ĐT và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định, cụ thể: **Báo cáo quý I (trước ngày 10/3/2024), 6 tháng (trước ngày 10/6/2024), quý III (trước ngày 10/9/2024) và báo cáo năm (trước ngày 10/11/2024).**

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của ngành GD&ĐT tỉnh Cà Mau. Giám đốc Sở GD&ĐT yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, trường học và Trưởng các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở GD&ĐT nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung, đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh, báo cáo về Sở GD&ĐT (qua Văn phòng) để đề xuất, sửa đổi bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (thay báo cáo);
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Văn phòng UBND tỉnh (để phối hợp);
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT, CĐGD tỉnh Cà Mau;
- Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố Cà Mau;
- Đơn vị, trường học trực thuộc Sở GD&ĐT;
- Phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở GD&ĐT;
- Trang TTĐT Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Luận